

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2017/DS-ST

Ngày: 11/8/2017.

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thanh Bình

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hà Văn Châu

2. Ông Huỳnh Phước

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hên Thị Hồng Xinh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:* Bà Đồ Ngọc Tuyền - Kiểm sát Viên.

Trong các ngày 11 tháng 7 và ngày 11 tháng 8 năm 2017 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 184/2016/TLST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2016 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2017/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 6 năm 2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T; địa chỉ: Tầng tòa nhà Thủ Đô, số phố Đ, phường Đ, quận K, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (theo Văn bản ủy quyền số 112/2017/UQ-GĐK-TDTD, ngày 06/7/2017): Bà Nguyễn Ngọc Nguyệt H, sinh năm 1994; địa chỉ: Số, đường Tr, Khóm, Phường, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

2. *Bị đơn:* Ông Lê Văn Ph, sinh năm 1962; địa chỉ: Số, đường, Khóm, Phường, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12 tháng 12 năm 2016 và các lời khai tại Tòa án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Nguyệt H trình bày:

Ngày 20 tháng 6 năm 2012 ông Lê Văn Ph có ký hợp đồng tín dụng số

20120620-112011-0002 với Ngân hàng TMCP Việt Nam T vay số tiền 23.933.700 đồng, thời hạn vay 24 tháng, với lãi suất 5,14%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Tính đến ngày tắt toán thì vốn và lãi là 42.236.000 đồng. Theo thỏa thuận ông Lê Văn Ph có trách nhiệm thanh toán số tiền 42.236.000 đồng, 23 tháng đầu mỗi tháng trả 1.760.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.756.000 đồng. Thanh toán vào ngày 20 hàng tháng, bắt đầu trả từ ngày 20/7/2012.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Ph đã thanh toán cho Ngân hàng được nhiều lần với số tiền 5.260.000 đồng. Kể từ ngày 22/02/2016 ông Ph không thanh toán được khoản nào nữa. Vì vậy, Ngân hàng TMCP Việt Nam T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Văn Ph thanh toán số tiền 36.976.000 đồng, trong đó vốn 23.406.286 đồng và tiền lãi 13.569.714 đồng (tính từ ngày 20/8/2012 đến ngày 20/6/2014), từ ngày 20/6/2014 trở về sau không yêu cầu tính lãi.

Theo biên bản hòa giải ngày 06 tháng 02 năm 2017 và các lời khai Tại Tòa án bị đơn là ông Lê Văn Ph trình bày: Ông Lê Văn Ph thừa nhận hiện nay ông còn nợ của Ngân hàng TMCP Việt Nam T số tiền 36.976.000 đồng. Nhưng hiện nay do hoàn cảnh gia đình rất khó khăn nên ông yêu cầu được trả hàng tháng mỗi tháng trả 500.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký chấp hành đúng theo quy định của pháp luật. Đối với đương sự, nguyên đơn, bị đơn cũng chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.
- Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam T và ông Ph có ký kết hợp đồng tín dụng số 20120620-112011-0002, ngày 20/6/2012. Do ông Ph thực hiện không đúng theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nên Ngân hàng TMCP Việt Nam T khởi kiện yêu cầu ông Ph thanh toán số nợ phát sinh từ hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết. Cho nên, xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng Dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn ông Lê Văn Ph có địa chỉ thường trú tại thành phố Sóc Trăng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng Dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Do các bên không yêu cầu Tòa án áp dụng thời hiệu nên Tòa án không đặt ra xem xét về thời hiệu khởi kiện.

Về nội dung:

[4] Ngân hàng TMCP Việt Nam T yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Văn Ph trả số nợ gốc 23.406.286 đồng và tiền lãi 13.569.714 đồng, tổng cộng 36.976.000 đồng, ông Ph đã thừa nhận và không có phản đối nên xác định đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Theo khoản 2.12 Điều 2 của Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng mà ông Phước đã ký kết với Ngân hàng TMCP Việt Nam T vào ngày 20/6/2012, thời hạn thanh toán dứt nợ 24 tháng, tính đến nay số nợ trên đã quá hạn thanh toán cho nên Ngân hàng TMCP Việt Nam T yêu cầu ông Ph thanh toán số nợ tổng cộng vốn và lãi 36.976.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 27 của Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án Ngân hàng TMCP Việt Nam T không phải chịu án phí. Ông Lê Văn Ph phải chịu án phí là 1.848.800 đồng (36.976.000 đồng x 5%).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26; Điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T. Buộc ông Lê Văn Ph có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T số nợ vốn 23.406.286 đồng và tiền lãi 13.569.714 đồng, tổng cộng 36.976.000 đồng.

Kể từ ngày 12/8/2017 mà ông Ph chưa thanh toán số tiền trên cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng thì hàng tháng ông Ph còn phải trả lãi cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự đối với số tiền chậm thi hành án.

Ghi nhận sự tự nguyện của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T khi ông Lê Văn Ph trả xong nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T sẽ trả lại bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 052 do Công an tỉnh Sóc Trăng cấp cho ông Lê Văn Ph ngày 23/6/2012.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1 Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T tiền

tạm ứng án phí đã nộp là 924.400 đồng theo biên lai số 0003444 ngày 21/12/2016 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng.

2.2 Ông Lê Văn Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.848.800 đồng.

3. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND-TPST;
- Chi cục THADS-TPST;
- TAND -TST;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Thanh Bình